

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC

1. THÔNG TIN CHUNG VỀ MÔN HỌC

1.1 Tên môn học : Xã hội học Tội phạm

1.2 Mã môn học : SOCI3203

1.3 Trình độ Đại học / Cao đẳng : Đại học

1.4 Ngành / Chuyên ngành : Xã hội học

1.5 Khoa / Ban / Trung tâm phụ trách : Xã hội học

1.6 Số tín chỉ : 02

1.7 Yêu cầu đối với môn học :

- Điều kiện tiên quyết : Sinh viên phải học xong các môn Nhập môn XHH, Phương pháp và kỹ thuật nghiên cứu XHH I, Thống kê XH
- Các yêu cầu khác (nếu có): máy chiếu (projector)

1.8 Yêu cầu đối với sinh viên: Tham dự đầy đủ các buổi học, tham gia đầy đủ các buổi thuyết trình nhóm, làm tiểu luận nhóm và thi cuối kỳ.

2. MÔ TẢ MÔN HỌC VÀ MỤC TIÊU

- Môn học cung cấp những hiểu biết căn bản về chuyên ngành XHH tội phạm từ lịch sử hình thành, các khái niệm căn bản, các lý thuyết chính yếu trong lĩnh vực nghiên cứu XHH Tội phạm và Nạn nhân học (Victimology)
- Mục tiêu cần đạt được về kiến thức và kỹ năng sau khi kết thúc môn học.

Sau khi học xong môn học, sinh viên sẽ nắm vững những khái niệm, những lý thuyết căn bản, các phương pháp chính trong nghiên cứu XHH tội phạm để vận dụng vào việc nghiên cứu và lý giải các hiện tượng tội phạm nói riêng và lệch lạc xã hội nói chung trong đời sống xã hội

3. NỘI DUNG CHI TIẾT MÔN HỌC

- Tên chương, mục, tiểu mục ...

- Mục tiêu

| STT | CHƯƠNG | MỤC TIÊU | MỤC, TIỂU MỤC |
|-----|--|---|--|
| 01 | Chương 1. Lịch sử ra đời của XHH TP | Cung cấp tiến trình ra đời và phát triển của XHH TP, Phân tích sự khác biệt giữa XHH TP với các khoa học khác có nghiên cứu về tội phạm Cung cấp những khái niệm căn bản, cách đo lường tội phạm và các phương pháp nghiên cứu | <ol style="list-style-type: none"> 1. Sự ra đời của XHH tội phạm <ol style="list-style-type: none"> 1.1. Trường phái Italia 1.2. Trường phái Pháp-Bỉ 2. Phân biệt XHH TP với Tội phạm học và Tâm lý học TP <ol style="list-style-type: none"> 2.1. Tội phạm học là gì? 2.2. Tâm lý học TP là gì? 2.3. XHH TP là gì 3. Các khái niệm căn bản <ol style="list-style-type: none"> 3.1. Tội phạm công khai 3.2. Tội phạm ẩn 3.3. Lệch lạc xã hội (lệch lạc cá nhân, lệch lạc nhóm) 3.4. Tội phạm vị thành niên (delinquency) 3.5. Tội phạm "cổ trắng" (white collar crime) 3.6. Tội phạm có tổ chức 3.7. Các phương pháp đo lường và nghiên cứu TP |
| 02 | Chương 2. Các lý thuyết tiền XHH về tội phạm | Cung cấp những hiểu biết về các lối giải thích tội phạm phi xã hội học | <ol style="list-style-type: none"> 1. Các lý thuyết sinh học về tội phạm <ol style="list-style-type: none"> 1.1. Lý thuyết về loại cơ thể (Body-Types Theories) 1.2. Lý thuyết nhiễm sắc thể (Chromosome theories) 1.3. Lý thuyết tâm lý học về tội phạm |
| 03 | Chương 3. Các lý thuyết XHH về tội phạm: Lý thuyết chức năng, lý thuyết liên kết dị biệt | Cung cấp kiến thức về cách tiếp cận chức năng về tội phạm và lý thuyết liên kết dị biệt | <ol style="list-style-type: none"> 1. Lý thuyết chức năng về tội phạm <ol style="list-style-type: none"> 1.1. Những ý tưởng chính 1.2. Điểm mạnh và hạn chế của lý thuyết 2. Lý thuyết liên kết dị biệt (Differential Association theory) <ol style="list-style-type: none"> 2.1. Những định đề chính 2.2. Những khả năng ứng dụng 2.3. Những hạn chế |
| 04 | Chương 4. Các lý thuyết XHH về tội phạm: Lý thuyết căng thẳng (Strain theory) | Cung cấp cách lý giải từ lý thuyết căng thẳng | <ol style="list-style-type: none"> 1. Căng thẳng từ nguồn gốc xã hội 2. Căng thẳng từ yếu tố giới tính 3. Căng thẳng từ yếu tố tuổi tác 4. Điểm mạnh và hạn chế của lý thuyết |
| 05 | Chương 5. Các lý thuyết XHH về tội phạm: Lý thuyết Phi tổ chức XH (Social disorganization theory) | Cung cấp cái nhìn tổng quan về lối tiếp cận phi tổ chức XH về tội phạm | <ol style="list-style-type: none"> 1. Nguồn gốc lý thuyết 2. Những nội dung chính yếu 3. Ứng dụng lý thuyết trong thực tiễn |
| 06 | Chương 6. Các lý thuyết XHH về tội phạm: Lý | Cung cấp tri thức lối tiếp cận gán nhãn trong | <ol style="list-style-type: none"> 1. Nguồn gốc lý thuyết 2. Những nội dung chính yếu |

| | | | |
|----|--|---|--|
| | thuyết gán nhãn (Labeling theory) | nghiên cứu tội phạm | 3. Ứng dụng lý thuyết trong thực tiễn |
| 07 | Chương 7. Các lý thuyết XHH về tội phạm: Lý thuyết hành động theo thói quen (Routine activity theory) và lý thuyết kiểm soát xã hội (Social control theory) | Cung cấp tri thức lõi tiếp cận hành động theo thói quen và lý thuyết kiểm soát XH trong nghiên cứu tội phạm | 1. Lý thuyết kiểm soát XH 1.1. Nguồn gốc lý thuyết 1.2. Những nội dung chính yếu 1.3. Ứng dụng lý thuyết trong thực tiễn 2. Lý thuyết hành động theo thói quen 2.1. Nguồn gốc lý thuyết 2.2. Những nội dung chính yếu 2.3. Ứng dụng lý thuyết trong thực tiễn |
| 08 | Chương 8. Các lý thuyết XHH về tội phạm: Lý thuyết đa nhân tố (multifactorial theory) | Cung cấp tri thức lõi tiếp cận đa nhân tố trong nghiên cứu tội phạm | 1. Nguồn gốc lý thuyết 2. Những nội dung chính yếu 3. Ứng dụng lý thuyết trong thực tiễn |
| 09 | Chương 8. Nạn nhân học (Victimology) | Cung cấp tri thức về quá trình hình thành, những quan niệm chính và ứng dụng của nạn nhân học trong nghiên cứu tội phạm | 1. Sự ra đời của nạn nhân học 2. Các quan niệm của nạn nhân học 3. Những lý thuyết thường dùng trong nghiên cứu nạn nhân... |

4. HỌC LIỆU

- Giáo trình môn học.

Freda Adler-Gerhard O, W, Mueller - William S. Laufer., (1995) *Criminology*. New York: McGraw-Hill, Inc. (Giảng viên, Thư viện Viện Phát triển bền vững vùng Nam bộ)

- Tài liệu tham khảo bắt buộc ghi theo thứ tự ưu tiên (tên tác giả, tên sách, nhà xuất bản, năm xuất bản, nơi có tài liệu này, website, băng hình,....)

1. PGS. TS Nguyễn Xuân Yêm., (2001) *Tội phạm học hiện đại và phòng ngừa tội phạm*, Hà Nội: Nxb CAND (Giảng viên)
2. Nguyễn Xuân Nghĩa (chủ biên)., (1999) *Trẻ em làm trái pháp luật và việc tái hòa nhập vào cộng đồng*. Tp. HCM: ĐH Mở Tp. HCM (Thư viện trường, VP Khoa)
3. Andrew Karmen., (2007) *Crime victims: An Introduction to Victimology*. Belmont: Thomson Wadsworth (Thư viện trường)

- Tài liệu tham khảo ghi theo thứ tự ưu tiên (tên tác giả, nhà xuất bản, năm xuất bản, nơi có tài liệu này, website, băng hình,...)

1. MACIONIS J. J., (2004) *Xã hội học*. Hà Nội: Nxb Thống kê (sách dịch) (Thư viện trường, VP Khoa).
2. CARIO. R., (2002) *Introductions aux sciences criminelles*, Paris, L'Harmattan, 4è édition (Giảng viên)

3. FAGET. J., (2002) *Sociologie de la délinquance et de la justice pénale*, Ramonville Saint-Agne, Édition eurès. (Giảng viên)
4. FILLIEULE. R., (2001) *Sociologie de la délinquance*, Paris: PUF. (Giảng viên)
5. OGIEN. A., (1995) *Sociologie de la déviance*, Paris: Armand Colin. (Giảng viên)
6. PICCA. G., (2002) *La Criminologie*, Paris: PUF. (Giảng viên)
7. WALKLATE. S., (2005) *Criminology: The basics*, London: Routledge. (Giảng viên)
8. TONG C. K & LIAN K. F (eds.), (2002) *The Making of Singapore Sociology*, Singapore, Times Academic Press. (Giảng viên)
9. DURAND J-P & WEIL R., (1997) *Sociologie contemporaine*, Paris: Vigot. (Giảng viên)
10. HUGHES. G., (1998) *Understanding crime prevention: Social control, risk and late modernity*, Buckingham: Open University Press (Giảng viên)

5. TỔ CHỨC GIẢNG DẠY – HỌC TẬP

Lịch trình chung: (Ghi tổng số giờ cho mỗi cột)

| CHƯƠNG | HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY MÔN HỌC | | | | Tổng | |
|----------|-------------------------------|---------|-----------|------------------------------------|------|-----------------------|
| | Thuyết trình | | | Thực hành, thí nghiệm, điền dã,... | | Tự học, tự nghiên cứu |
| | Lý thuyết | Bài tập | Thảo luận | | | |
| Chương 1 | 04 | 0 | 01 | | 05 | |
| Chương 2 | 04 | 0 | 01 | | 05 | |
| Chương 3 | 01 | 03 | 01 | | 05 | |
| Chương 4 | 0 | 03 | 01 | | 04 | |
| Chương 5 | 0 | 03 | 01 | | 04 | |
| Chương 6 | 0 | 03 | 01 | | 04 | |
| Chương 7 | 01 | 03 | 01 | | 05 | |
| Chương 8 | 05 | 0 | 0 | | 05 | |

6. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP

Quy định thang điểm, số lần đánh giá, hình thức đánh giá và trọng số mỗi lần đánh giá kết quả học tập

| STT | Hình thức đánh giá | Trọng số |
|-----|------------------------|----------|
| 01 | Sinh viên thuyết trình | 20% |
| 02 | Làm tiểu luận | 10% |
| 03 | Thi cuối kỳ | 70% |

7. DANH SÁCH GIẢNG VIÊN – TRỢ GIẢNG

- Họ và tên: Lê Minh Tiến
- Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ
- Thời gian, địa điểm làm việc: Đại học Mở, An Dương Vương
- Địa chỉ liên hệ: 97 Võ Văn Tần, Q. 3, TP.HCM
- Điện thoại, email: 39300951; email: letien10@yahoo.fr

Ban giám hiệu

Trưởng phòng QLĐT

P. Trưởng khoa

Nguyễn Thành Nhân

Lê Thị Mỹ Hiền